

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **26/2019/HS-ST**
Ngày: 16-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Út Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Hoạt;

Ông Doanh Thiêm Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Vương Xuân H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 08 tháng 12 năm 1995 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Văn T, sinh năm 1960 và bà Nông Thị S, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2019 đến ngày 15/8/2019 thì được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Đến ngày 21/8/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú trong thời hạn 03 tháng từ ngày 21/8/2019 đến 21/11/2019. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Đức T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vương Văn T, sinh năm 1960 - Trú tại: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- *Người chứng kiến:*

Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985 - Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Bà Hà Thị H, sinh năm 1977 - Nơi cư trú: Thôn Nà, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

(Những người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 12/8/2019 Tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn phối hợp cùng Công an xã H tiến hành rà soát, xét nghiệm chất ma túy đối với các đối tượng nghi nghiện chất ma túy trên địa bàn xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Khi tổ công tác đi đến nhà Vương Xuân H sinh năm 1995, trú tại Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Là đối tượng nghi mắc nghiện chất ma túy), thấy H có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời H đến UBND xã H để làm rõ, qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trên người H gồm: 01 (Một) gói nhỏ chất bột màu trắng dạng cục được gói bằng một lớp nilon không màu, bên ngoài được nịt bằng dây nịt màu vàng để trong túi quần đang trước bên phải đang mặc trên người; 01 (Một) gói chất bột màu trắng dạng cục được gói bằng một lớp giấy mặt bên trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu vàng để trong bao thuốc lá Thăng Long trong túi quần đang trước bên phải đang mặc và 01 (Một) gói chất bột màu trắng mặt bên ngoài mạ kim loại màu vàng để trong ốp lưng mặt sau của điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh xám ở túi quần đang trước bên trái đang mặc trên người của H.

Từ căn cứ nêu trên tổ công tác đã tiến hành niêm phong đối với 03 gói nhỏ chất bột màu trắng đã thu giữ của Vương Xuân H, ký hiệu lần lượt T1, T2 và T3. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung và số tiền 11.300.000đ (*Mười một triệu ba trăm nghìn đồng*). Sau đó yêu cầu Vương Xuân H đến Công an huyện Ngân Sơn để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Vương Xuân H khai nhận: Bản thân mắc nghiện chất ma túy (Heroin) từ năm 2014. Số ma túy (Heroin) mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người là của H mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không biết họ tên, địa chỉ) vào khoảng 15 giờ ngày 08/8/2019 tại thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng), mục đích là để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H chia ra thêm 02 (Hai) gói nhỏ, rồi cất giấu trong người để tiện cho việc sử dụng, đến ngày 12/8/2019 thì bị phát hiện và thu giữ. Số tiền dùng để mua ma túy (Heroin) có nguồn gốc từ tiền bán hàng của gia đình và tiền tích góp mà có. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh xám và số tiền 11.300.000đ (*Mười một triệu ba trăm nghìn đồng*) là của bố đẻ ông Vương Văn T cho mượn để giúp gia đình liên lạc mua bán trao đổi hàng hóa và đi thu mua quả hồi.

Để xác định khối lượng ma túy (Heroin) đã thu giữ của Vương Xuân H cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm

phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng đã thu giữ. Kết quả 03 gói nhỏ chất bột màu trắng có tổng khối lượng 2,80g (*Hai phẩy tám không gam*), trong đó: Số chất bột màu trắng trong phong bì, ký hiệu T1 có khối lượng 2,44g (*Hai phẩy bốn bốn gam*); Số chất bột màu trắng trong phong bì, ký hiệu T2 có khối lượng 0,290g (*Không phẩy hai chín không gam*) và số chất bột màu trắng trong phong bì, ký hiệu T3 có khối lượng 0,070g (*Không phẩy không bảy không gam*). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan điều tra đã niêm phong trong phong bì ký hiệu V2, V3 và V5 gửi giám định.

Ngày 12/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 41 về việc trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định chất ma túy thu giữ của Vương Xuân H gồm 03 phong bì (*Ký hiệu V1, V3, V5*).

Tại Bản kết luận giám định số 217/KTHS-MT ngày 21/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu V1, V3, V5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 2,80g (Hai phẩy tám không gam)*;

Ngày 28/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã ra lệnh khám xét chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Vương Xuân H. Qua khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tiến hành xác minh:

Ông Vương Văn T, sinh năm 1960 trú tại Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn thể hiện: Vào khoảng 11 giờ, ngày 12/8/2019 khi ông đang ở nhà thì có Tổ công tác của Công an huyện phối hợp cùng Công an xã H đến để kiểm tra, xét nghiệm ma túy đối với con trai ông là Vương Xuân H, nhưng H không chấp hành nên Tổ công tác đã mời ông T và H đến UBND xã H để làm việc. Qua kiểm tra đã thu giữ trên người H 03 (Ba) gói nhỏ chất bột màu trắng, trong đó: 01 gói để trong túi quần đằng trước; 01 gói để trong bao thuốc lá Thăng long và 01 gói để ở sau lưng ốp điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh xám và số tiền 11.300.000đ (*Mười một triệu ba trăm nghìn đồng*). Về nguồn gốc chiếc điện thoại và số tiền là của ông T đưa cho H mượn để liên lạc với gia đình và giúp gia đình trong việc mua bán trao đổi hàng hóa, thu mua quả hồi giúp gia đình.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSNS, ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Vương Xuân H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ 12/8/2019 đến 15/8/2019. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật TTHS, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tịch thu tiêu hủy các phong bì dán kín niêm phong ký hiệu V2, V4, V6, T127.

Trách nhiệm dân sự: Không. Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự với Tổ quốc, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị mắc bệnh mạch máu não không đặc hiệu/ khó ở một môi. Xử phạt bị cáo khung hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Bị cáo Vương Xuân H khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 08/8/2019, Vương Xuân H một mình bắt xe ô tô khách đến thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây H đã mua 01 (Một) gói ma túy (Heroine) với một người đàn ông với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy H chia nhỏ ra thêm 02 (Hai) gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và cất giấu trên người để tiện sử dụng, đến ngày 12/8/2019 qua kiểm tra phát hiện và thu giữ. Số ma túy (Heroine) mà H tàng trữ có tổng khối lượng 2,80g (*Hai phẩy tám không gam*). Vì vậy, bị cáo Vương Xuân H đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, ăn chơi đua đòi, bị cáo đã nghiện ma túy và đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,80g ma túy (Heroine).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh nhiều tệ nạn nguy hiểm xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được những chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân; Bị cáo có ông nội là nội là Vương Văn T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và bố đẻ là ông Vương Văn T được tặng Bằng khen Hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu tháng 2 và 3 năm 1979. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

- Về hình phạt chính: Với tính chất vụ án và mức độ của hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo ở mức hình phạt tương ứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, không có thu nhập ổn định do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án

- Đối với 03 (Ba) phong bì dán kín niêm phong bên trong có lớp nilon gói cũ, giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ, vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cũ có ký hiệu V2, V4, V6, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa ma túy khối lượng 2,660g (Hai phẩy sáu sáu không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T127 là vật cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, loại Galaxy J7, màn hình cảm ứng màu xanh xám, có ốp lưng nhựa, có gắn móc bằng kim loại sau ốp lưng, có gắn thẻ sim số 0963.875.833 và sim số 0867.602.833 và số tiền 11.300.000, đ (*Mười một triệu ba trăm nghìn đồng*) đã tạm giữ của Vương Xuân H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Vương Văn T, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên ngày 18/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trả lại tài sản này là phù hợp, tại phiên tòa, không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Trong vụ án này, theo lời khai của Vương Xuân H về việc ngày 08/8/2019 được mua ma túy (heroin) với một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhưng bị cáo H không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Vương Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 12/8/2019 đến ngày 15/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (Ba) phong bì dán kín niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có lớp nilon gói cũ, giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ, vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cũ có ký hiệu V2, V4, V6.

- 01 (Một) phong bì dán kín niêm phong có 02 dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, bên trong có chứa ma túy khối lượng 2,660g (Hai phẩy sáu sáu không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T127.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười năm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Út Lệ